



PETROLIMEX

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn;

- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 14/4/2023.

Đại hội thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn đã nhất trí thông qua những nội dung sau:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và định hướng năm 2023;
2. Báo cáo của Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023;

Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2022	KH năm 2023
1	SL thực hiện:			
1.1	Sản lượng vận tải	m ³ km	121.294.608	113.200.000
1.2	Sản lượng xăng dầu	m ³ tấn	22.018	20.650
1	Tổng doanh thu	triệu đồng	781.334	711.712
2	LN trước thuế	triệu đồng	11.312	11.400
3	Tỉ lệ chia cổ tức	%/MG/cp	5	8
4	Công tác đầu tư	triệu đồng	3.092	71.675

Công tác đầu tư dự kiến trong năm 2023: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn và chủ động chỉ đạo ban điều hành Công ty triển khai thực hiện trong năm 2023 đảm bảo công tác đầu tư tiết kiệm và đạt hiệu quả cao nhất.

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2022.

4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2023;

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn, gồm:

1 - Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

2 - Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

3 - Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (AASCS).

5. Báo cáo tài chính của công ty năm 2022 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỉ lệ	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	11.312.035.632		
2	Thuế TNDN	5.694.635.140		
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại được phân phối	4.000.510.000		Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi đã chi trả lợi nhuận HTKD (1.616.890.492 đồng, tỉ lệ 28,8%)
3.1	Chia cổ tức 2022 (bằng tiền)	3.600.000.000	90%	Tỉ lệ 5%/MG/cp
3.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	200.000.000	5%	
3.3	Quỹ thưởng BQL điều hành	200.510.000	5%	1 tháng lương BQ BDH

6. Báo cáo về tổng quỹ tiền lương, thù lao đối với các thành viên HĐQT, các thành viên BKS, các thành viên BDH năm 2022 như sau:

1. Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT năm 2022 là: **1.087.870.000 đồng**

2. Tổng tiền lương và thù lao của BKS năm 2022 là: **514.370.000 đồng**

3. Tổng tiền lương và thù lao của BDH năm 2022 là: **803.700.000 đồng**

Phương án trả lương, thù lao đối với các thành viên HĐQT, các thành viên BKS, các thành viên BDH năm 2023 như sau:

1. Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT năm 2023 là: **714.480.000 đồng**

2. Tổng tiền lương và thù lao của BKS năm 2023 là: **559.104.000 đồng**

3. Tổng tiền lương và thù lao của BDH năm 2023 là: **1.341.600.000 đồng**

8. Tờ trình về việc Ký kết Hợp đồng mua bán xăng dầu.

ĐIỀU 2: Tổ chức thực hiện

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty triển khai các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/4/2023.

Tất cả các cổ đông; HĐQT, Ban Giám đốc, BKS của Công ty; và tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCK NN, Sở GD&ĐT HN;
- Tcty PTC (thay b/c);
- CBTT trên website cty;
- Như điều 2 (thực hiện);
- Lưu HĐQT công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



BÙI TRUNG ĐỊNH

